

Bên cạnh việc tăng cường trách nhiệm của các cơ quan Nhà nước, Tổng công đoàn Việt-nam có trách nhiệm tăng cường chỉ đạo công tác đời sống và bữa ăn như:

— Tham gia xây dựng và giám sát thực hiện các chính sách và chế độ có liên quan đến bữa ăn của cán bộ, công nhân;

— Chỉ đạo công đoàn các cấp, nhất là cấp cơ sở tham gia việc tổ chức thực hiện, vận động và giáo dục quần chúng thực hiện đầy đủ các chủ trương, chính sách, chế độ của Đảng và Chính phủ;

— Giáo dục động viên cán bộ, công nhân, viên chức, nỗ lực tăng gia sản xuất và hướng dẫn sử dụng kết quả sản phẩm đã thu được để cải thiện bữa ăn, tham gia xây dựng quản lý nhà ăn, quản lý phân phối, tổ chức tốt đời sống, giáo dục việc bảo vệ của công, chống tham ô, lãng phí và ăn cắp của công trong các nhà ăn tập thể.

Chăm lo bữa ăn của cán bộ, công nhân, viên chức, sinh viên và học sinh là một yêu cầu rất cấp thiết trong tình hình hiện nay. Các Bộ, các ngành, các đoàn thể, các Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố cần đề cao tinh thần trách nhiệm đối với đời sống của cán bộ, công nhân, viên chức và gia đình, sinh viên và học sinh, khẩn trương nghiên cứu và có kế hoạch chỉ đạo việc phổ biến và có biện pháp thực hiện nghiêm chỉnh thông tư này đến từng đơn vị cơ sở và trong toàn thể cán bộ, công nhân, viên chức, sinh viên, học sinh các xí nghiệp, cơ quan, trường học.

Hà-nội, ngày 8 tháng 2 năm 1969

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

## CÁC BỘ

### TỔNG CỤC THỐNG KÊ

**THÔNG TƯ số 133-TCTK/NN ngày 12-2-1969 về việc tăng cường chỉ đạo công tác tính năng suất lúa và lương thực bình quân trên một đơn vị diện tích (héc-ta) canh tác trong một năm.**

Ngày 7-8-1967 Tổng cục Thống kê đã ra thông tư số 721-TCTK/NN quy định phương pháp tính năng suất lúa và lương thực bình quân trên một đơn vị diện tích canh tác trong một năm.

Căn cứ vào thông tư trên, cuối năm 1967, nhiều địa phương đã tính được năng suất lúa bình quân trên chân ruộng hai vụ lúa trong một năm (1).

Song, đây là một chỉ tiêu tính toán tổng hợp tương đối phức tạp, nó đòi hỏi các cuộc điều tra kết thúc diện tích gieo trồng, điều tra năng suất, sản lượng các loại cây trồng (lúa, các loại màu, lương thực) phải mở rộng thêm chỉ tiêu, mở rộng phạm vi điều tra, cải tiến phương pháp thu thập tổng hợp số liệu thì mới bảo đảm nguồn số liệu tốt, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tính toán.

Nhưng do thời gian chuẩn bị quá gấp, các địa phương lại còn ít kinh nghiệm nên việc tính toán trong năm qua còn bộc lộ một số nhược điểm, khuyết điểm và tồn tại.

Để bảo đảm cho công tác tính toán trong những năm tới thực hiện đúng những điểm quy định trong thông tư số 721-TCTK/NN ngày 7-8-1967, Tổng cục Thống kê ra thông tư này lưu ý các địa phương thêm một số điểm sau đây:

(1) Nếu có cấy lúa thì là ba vụ lúa; ở đây gọi chung là ruộng hai vụ lúa.

## I. MỘT SỐ NHẬN XÉT VỀ CÔNG TÁC TÍNH NĂNG XUẤT LÚA VÀ LƯƠNG THỰC BÌNH QUÂN TRÊN MỘT ĐƠN VỊ DIỆN TÍCH CANH TÁC TRONG NĂM 1967

Nhìn chung việc tính chỉ tiêu năng suất lúa và lương thực bình quân trên một đơn vị diện tích canh tác trong năm 1967 đã đạt được một số kết quả bước đầu như sau :

— Sau khi nhận được thông tư số 721-TCTK/NN của Tổng cục Thống kê, hầu hết các tỉnh đã khẩn trương mở hội nghị đại biểu các ngành liên quan, đại biểu Ủy ban hành chính các huyện đề phổ biến nội dung thông tư và hướng dẫn cụ thể cách tính toán cho cấp dưới. Một số địa phương còn in thông tư gửi tới xã, hợp tác xã nông nghiệp đề phổ biến rộng rãi cho cán bộ và nhân dân.

— Đề có số liệu về diện tích, năng suất, sản lượng được đầy đủ, chính xác, kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tính toán, một số địa phương đã cố gắng tăng cường lãnh đạo các cuộc điều tra về diện tích, năng suất và sản lượng. Một số địa phương đã bổ sung một số chỉ tiêu điều tra diện tích gieo trồng mà trước đây chưa điều tra, như diện tích lúa thực cấy trên chân ruộng hai vụ lúa, diện tích lúa dành cho chăn nuôi tập thể, diện tích lúa của xã viên làm riêng.

Nhiều địa phương đã chuyển phương pháp điều tra kết thúc diện tích gieo cấy từ cách khai báo sang phương pháp dựa vào đồ bản để đối chiếu với thực địa, kiểm tra xác minh từng thửa có gieo trồng hoặc không gieo trồng.

Về điều tra năng suất, sản lượng, 10 tỉnh đã mở rộng diện gạt thống kê ra tất cả các hợp tác xã trong tỉnh, 7 tỉnh đã mở rộng diện gạt thống kê ra các hợp tác xã trong một số lớn huyện. Nhiều tỉnh đã tiến hành điều tra và tính riêng được năng suất lúa trên chân ruộng hai vụ lúa.

— Trên cơ sở số liệu về diện tích và năng suất, sản lượng đã thu thập và xác minh được, cuối năm 1967 nhiều tỉnh đã tiến hành tính được năng suất lúa bình quân trên chân ruộng hai vụ thực tế có cấy lúa trong năm cho một số hợp

tác xã, xã, huyện và toàn tỉnh. Theo số liệu của các tỉnh tổng hợp lại thì trong năm 1967, toàn miền Bắc đã tính được 2.485 hợp tác xã, 868 xã, 30 huyện và 2 tỉnh đạt mục tiêu 5 tấn thóc trở lên 1 hecta.

Việc tính toán và xác minh được năng suất lúa bình quân cả năm trên chân ruộng hai vụ lúa, chẳng những đã có tác dụng giúp cho các đơn vị, các địa phương đánh giá đúng thành tích, kết quả sản xuất, làm cơ sở cho việc kiểm tra mức độ phấn đấu đạt mục tiêu « 5 tấn thóc 1 hecta » của địa phương, của đơn vị mình, mà còn có tác dụng động viên, cổ vũ phong trào quần chúng rộng rãi tiến lên đạt và vượt mục tiêu « 5 tấn thóc 1 hecta » của Đảng và Chính phủ đã đề ra.

Song, bên cạnh những thành tích trên thì công tác tính toán còn bộc lộ một số nhược điểm, khuyết điểm và tồn tại sau đây :

— Hầu hết các địa phương chưa bảo đảm tính được đầy đủ hai chỉ tiêu về năng suất lúa và năng suất lương thực bình quân theo như thông tư đã quy định, mà chỉ mới tính được năng suất lúa. Và, ngay đối với lúa, nhiều tỉnh cũng chỉ tính được năng suất lúa bình quân trên một đơn vị diện tích canh tác trong một năm cho những đơn vị có khả năng đạt 5 tấn thóc trở lên 1 hecta, chưa tính được cho tất cả các đơn vị, các địa phương trong tỉnh.

— Mức độ chính xác của số liệu nói chung chưa cao, ở một số nơi, số liệu về năng suất đã tính toán được có xu hướng cao hơn thực tế.

— Việc kiểm tra, xét duyệt và cộng bố đơn vị đạt chỉ tiêu « 5 tấn thóc 1 hecta » ở nhiều địa phương làm chưa chặt chẽ, chưa đúng với những điều đã quy định. Báo cáo của nhiều địa phương gửi lên cấp trên còn chậm.

Sở dĩ có những khuyết điểm và tồn tại trên là do :

Về khách quan, công tác tính hai chỉ tiêu trên còn mới mẻ, khối lượng tính toán rất lớn, nội dung tính toán phức tạp, thời gian lại khẩn trương, nhưng kinh nghiệm còn ít; do đó việc tính toán năm đầu khó tránh khỏi những thiếu sót.

Nhưng chủ yếu là do những nguyên nhân chủ quan sau đây :

a) Nhận thức của nhiều cán bộ đối với việc tính toán hai chỉ tiêu nói trên chưa đầy đủ và chưa đúng đắn.

Ở nhiều địa phương, do không tính chỉ tiêu năng suất lương thực bình quân trên một héc-ta trong năm, cho nên đã không nói lên được thành tích thâm canh tăng năng suất của nông dân xã viên trên chân ruộng một vụ lúa và trên đất trồng màu, điều đó hạn chế việc thực hiện chủ trương phát triển nông nghiệp toàn diện của Đảng.

Do tư tưởng thành tích, trong khi chỉ đạo tính toán, có nơi, có lúc, một số đồng chí cán bộ lãnh đạo một số địa phương đã dùng cách này hay cách khác để kích năng suất, sản lượng của địa phương, của đơn vị mình lên cao hơn thực tế để cho địa phương mình, đơn vị mình đạt hoặc vượt 5 tấn thóc 1 héc-ta.

Tình hình trên dẫn đến việc chấp hành những nguyên tắc và quy định về tính toán còn có nhiều sai sót, tình trạng tính toán tùy tiện còn khá phổ biến:

— Một số địa phương đã tùy tiện điều chỉnh số liệu điều tra kết thúc diện tích gieo trồng bằng cách gạt bớt một số diện tích của chân ruộng hai vụ lúa mà có năng suất thấp ra ngoài, lấy lý do là ruộng cấy cưỡng chưa ổn định và cấy ngoài xã, mục đích là để tạo ra năng suất bình quân cao hơn thực tế nhằm đạt mục tiêu thi đua;

— Một số địa phương khác đã tùy tiện điều chỉnh năng suất, sản lượng lên cao hơn thực tế bằng cách cộng thêm sản lượng vụ thu không thuộc chân ruộng hai vụ lúa vào sản lượng chân ruộng hai vụ lúa để tính, hoặc hạ thấp năng suất lúa trên chân ruộng một vụ, nâng năng suất lúa trên chân ruộng hai vụ lên mà vẫn giữ nguyên được tổng sản lượng lúa.

b) Tổ chức bộ máy thống kê và công tác thống kê còn quá yếu. Nhiều địa phương chưa phân công cán bộ có trình độ khá chuyên trách theo dõi, kiểm tra việc tính toán như thông tư quy định. Một số nơi, trước đây có cán bộ làm việc lâu năm, thành thạo về nghiệp vụ chuyên trách công tác này, nhưng gần đây lại chuyển đi bộ đội hoặc đi công tác khác không được bổ

sung kịp thời, hoặc mới được bổ sung nhưng trình độ và khả năng nghiệp vụ quá yếu:

Ở nhiều địa phương, công tác điều tra thống kê kém phát triển. Do đó, chưa bảo đảm việc thu thập, xác minh số liệu về diện tích, năng suất, sản lượng một cách đầy đủ, kịp thời và chính xác, nhất là việc xác minh cụ thể diện tích lúa thực cấy trên chân ruộng hai vụ lúa, năng suất lúa và năng suất lương thực bình quân như thông tư quy định. Do thiếu số liệu điều tra thống kê, nên ở một số địa phương, cấp huyện nhận định và tự đề ra số liệu cho xã, hợp tác xã, hoặc chỉ dựa vào báo cáo rất sơ bộ của cơ sở mà không có kiểm tra, xem xét đầy đủ.

Tất cả tình hình trên đã ảnh hưởng rất nhiều đến chất lượng của số liệu.

Ngoài ra, việc xét duyệt, công nhận, công bố số liệu và việc chấp hành chế độ báo cáo cũng còn tùy tiện, chưa theo đúng tinh thần và nội dung như thông tư đã quy định. Một số đơn vị khi báo cáo kết quả thâm canh tăng năng suất thì báo cáo số liệu cao, nhưng khi báo cáo số liệu để nhận nhiệm vụ thu mua lương thực thì lại báo cáo số liệu thấp, không dựa vào nguồn số liệu thống nhất của ngành thống kê.

Những thiếu sót và tồn tại trên gây rất nhiều khó khăn cho việc tính toán, xác minh chỉ tiêu năng suất bình quân trên một đơn vị diện tích canh tác trong năm, ảnh hưởng không tốt đến việc đánh giá kết quả sản xuất, đến việc nhận định phong trào thi đua thâm canh tăng năng suất của một số địa phương và đến việc nghiên cứu các vấn đề liên quan khác.

## II. MỘT SỐ Ý KIẾN VỀ TĂNG CƯỜNG CHỈ ĐẠO CÔNG TÁC TÍNH, NĂNG SUẤT LÚA VÀ LƯƠNG THỰC BÌNH QUÂN TRÊN MỘT ĐƠN VỊ DIỆN TÍCH CANH TÁC TRONG NĂM TRONG THỜI GIAN TỚI

Đề phát huy kịp thời ưu điểm và nhanh chóng khắc phục những thiếu sót, tồn tại, bảo đảm cho công tác tính toán được đầy đủ, chính xác, kịp thời theo đúng thông tư quy định, cung cấp

www.TuuVienPhapLuat.com  
Tel: +84-8-3845 0684  
096 447 096 447

được số liệu ngày càng tốt hơn cho cơ quan lãnh đạo các cấp, các ngành, Tổng cục Thống kê lưu ý các địa phương một số vấn đề sau :

Như thông tư số 721-TCTK/NN ngày 7-8-1967 của Tổng cục Thống kê đã quy định, hàng năm tất cả các đơn vị, các địa phương phải tính toán và báo cáo được hai chỉ tiêu :

- Năng suất lúa bình quân trên đơn vị diện tích canh tác thực tế có cấy hai vụ lúa trong năm;
- Năng suất lương thực (quy thóc) bình quân một hécta trên toàn bộ diện tích canh tác thực tế có trồng cây lương thực trong năm.

Công thức và phương pháp tính toán cụ thể hai chỉ tiêu trên cần theo đúng như thông tư số 721-TCTK/NN ngày 7-8-1967 của Tổng cục Thống kê quy định. Ở đây, chúng tôi xin nhắc và nhấn mạnh thêm một số điểm như sau :

- Công thức tính chỉ tiêu năng suất lúa bình quân một hécta trên diện tích canh tác hai vụ lúa thực tế có gieo trồng lúa trong năm là (công thức I) :

$$\text{Năng suất lúa bình quân một hécta trong năm trên toàn bộ diện tích canh tác hai vụ lúa trong năm} = \frac{(\text{Sản lượng lúa vụ chiêm trên diện tích canh tác hai vụ lúa}) + (\text{Sản lượng lúa vụ mùa trên diện tích canh tác hai vụ lúa})}{\text{Toàn bộ diện tích canh tác hai vụ lúa trong năm}}$$

Hoặc có thể dùng công thức sau đây (công thức II) :

$$\text{Năng suất lúa bình quân một hécta trong năm trên toàn bộ diện tích canh tác hai vụ lúa trong năm} = \text{Năng suất lúa bình quân một hécta vụ chiêm trên diện tích canh tác hai vụ lúa} + \text{Năng suất lúa bình quân một hécta vụ mùa trên diện tích canh tác hai vụ lúa}$$

— Trong công thức I :

$$\begin{aligned} & \text{Năng suất bình quân một hécta trong năm trên diện tích canh tác hai vụ lúa trong năm} \\ & = \frac{(\text{Sản lượng vụ chiêm trên diện tích canh tác hai vụ lúa}) + (\text{Sản lượng vụ mùa trên diện tích canh tác hai vụ lúa}) + (\text{Sản lượng vụ thu trên diện tích canh tác ba vụ lúa, nếu có})}{\text{Toàn bộ diện tích canh tác hai vụ lúa trong năm}} \end{aligned}$$

— Trong công thức II :

$$\begin{aligned} & (\text{Năng suất bình quân một hécta trong năm trên diện tích canh tác hai vụ lúa trong năm}) \\ & = (\text{Năng suất bình quân một hécta vụ chiêm trên diện tích canh tác hai vụ lúa}) + (\text{Năng suất bình quân một hécta vụ mùa trên diện tích canh tác 2 vụ lúa}) + (\text{Sản lượng lúa vụ thu tính bình quân cho một hécta diện tích canh tác hai vụ lúa, nếu có}). \end{aligned}$$

- Công thức tính chỉ tiêu năng suất lương thực bình quân một hécta trên toàn bộ diện tích canh tác thực tế trong năm có gieo trồng cây lương thực là :

$$\begin{aligned} & \text{Năng suất lương thực bình quân một hécta trên toàn bộ diện tích canh tác thực tế trong năm có gieo trồng cây lương thực} \\ & = \frac{\text{Tổng sản lượng lương thực cả năm (quy ra thóc)}}{\text{Toàn bộ diện tích canh tác trồng cây lương thực trong năm}} \end{aligned}$$

Đề bảo đảm tính đúng hai công thức trên, thống nhất trong toàn miền Bắc, cần lưu ý các điểm sau đây :

Về chỉ tiêu năng suất lúa :

Diện tích lúa để tính chỉ tiêu này là diện tích canh tác thực tế trong năm có cấy hai vụ lúa chính của tất cả các thành phần kinh tế, không phân biệt diện tích đó cấy trong xã hay ngoài xã. Hai vụ chính trong năm là bao gồm một vụ chiêm (hoặc xuân) và một vụ mùa;

Như vậy có nghĩa là trên diện tích canh tác hai vụ lúa nhưng trong năm chỉ cấy một vụ lúa (chiêm, thu hoặc mùa), hoặc một vụ chính và vụ phụ, hoặc vì lý do gì mà trong năm không cấy được thì những diện tích đó đều không tính.

Diện tích canh tác mà mấy năm trước đây chỉ cấy một vụ lúa hoặc hai vụ lúa trong đó một vụ cấy cưỡng, nhưng nay nhờ đã giải quyết được thủy lợi nên đã chuyển lên làm hai vụ lúa chính trong năm tương đối ổn định (kể cả một vụ cấy cưỡng nhưng ăn chắc) thì những diện tích đó đều tính cả.

— Năng suất, sản lượng lúa để tính chỉ tiêu này là năng suất, sản lượng lúa vụ chiêm, vụ thu, vụ mùa trên diện tích canh tác hai vụ lúa, hai vụ lúa một vụ màu hoặc ba vụ lúa. Vì vậy năng suất được tính là năng suất bình quân một hecta vụ chiêm trên diện tích canh tác hai vụ lúa trong năm cộng với (+) năng suất bình quân một hecta vụ mùa trên diện tích canh tác hai vụ lúa trong năm cộng với (+) sản lượng lúa thu tính bình quân cho một hecta diện tích canh tác hai vụ lúa trong năm. Sản lượng lúa thu tính bình quân cho một hecta diện tích canh tác hai vụ lúa tính bằng cách lấy sản lượng lúa thu chia cho (:) toàn bộ diện tích canh tác 2 vụ lúa. Khi lấy sản lượng lúa thu chia cho (:) toàn bộ diện tích canh tác hai vụ lúa thì chỉ lấy sản lượng lúa thu trên những diện tích nào thực tế có cấy ba vụ lúa trong năm.

Các địa phương phải có kế hoạch bố trí điều tra và tính riêng được năng suất lúa trên chân ruộng hai vụ lúa. Trường hợp do hoàn cảnh khó khăn quá không tổ chức điều tra, xác minh được năng suất lúa bình quân trên chân ruộng hai vụ lúa thì phải dùng năng suất bình quân chung các chân ruộng, nhưng phải được sự đồng ý của cấp trên.

#### Về chỉ tiêu năng suất lương thực (quy thóc) bình quân:

— Diện tích lương thực để tính là diện tích canh tác trong năm thực tế có trồng cây lương thực của tất cả các thành phần kinh tế, bao gồm diện tích chuyên trồng lúa (một, hai hoặc ba

vụ lúa), diện tích vừa trồng lúa vừa trồng màu (một lúa hai màu, hai lúa một màu, một lúa một màu) và diện tích chuyên trồng màu như trồng khoai lang, sắn, ngô, các loại khoai khác, mỳ mạch, cao lương. Diện tích này là bao gồm cả diện tích trồng trong xã hoặc ngoài xã. Đối với những diện tích vừa trồng màu lương thực vừa trồng cây công nghiệp, nếu trồng màu lương thực là chủ yếu thì vẫn tính vào chỉ tiêu này.

— Sản lượng lương thực để tính là sản lượng lương thực quy thóc trong năm bao gồm sản lượng lúa chiêm, lúa thu, lúa mùa, sản lượng khoai lang, sắn, ngô, các loại khoai khác, mỳ mạch, cao lương thuộc các chân ruộng quy định trên.

Tổng cục Thống kê đã có thông tư quy định màu lương thực quy thóc như sau:

1 kg ngô hạt	=	1 kg thóc
3 kg khoai lang tươi	=	1 kg thóc
3 kg sắn tươi	=	1 kg thóc
5 kg giống riềng	=	1 kg thóc
5 kg khoai nước	=	1 kg thóc.

Riêng mỳ mạch, cao lương và các loại khoai khác trong thông tư số 815-TCTK/NN ngày 4-9-1967 chưa quy định, nay quy định như sau:

1 kg mỳ mạch, cao lương	=	1 kg thóc
5 kg khoai khác	=	1 kg thóc.

*Nguồn số liệu để tính toán hai chỉ tiêu trên phải là số liệu chính thức của ngành thống kê*

— Số liệu về diện tích gieo trồng là số liệu điều tra kết thúc diện tích gieo trồng của từng vụ trong năm của ngành thống kê. Nếu thấy số liệu điều tra có chỗ chưa hợp lý thì giao cho ngành thống kê và các ngành có liên quan tổ chức xác minh lại số liệu trước khi sử dụng, nhất thiết không được tùy tiện thay đổi số liệu điều tra thống kê theo ý kiến chủ quan của mình. Ở những nơi vì lý do gì đó mà không có số liệu điều tra thống kê thì phải tổ chức kiểm tra xác minh số liệu báo cáo tiến độ sản xuất cuối cùng, và trong trường hợp này các đồng chí lãnh đạo đơn vị sản xuất đó, địa phương đó phải chịu trách nhiệm về mức độ chính xác của số liệu đó.

— Số liệu về năng suất sản lượng lúa thì phải thống nhất dùng số liệu gặt thống kê của từng vụ, không được dùng số liệu ước tính. Trường hợp không tổ chức điều tra được thì phải báo cáo cấp trên và tiến hành kiểm tra lại số liệu về sản lượng thực thu cuối cùng của các hợp tác xã để sử dụng; các đồng chí lãnh đạo đơn vị đó phải chịu trách nhiệm về mức độ chính xác của số liệu.

Riêng năng suất sản lượng màu thì dùng số liệu thực thu cuối cùng của hợp tác xã nhưng phải kiểm tra lại số liệu và tính toán cho chính xác trong khi chưa có điều kiện gặt thống kê.

Muốn bảo đảm tính toán và báo cáo được đầy đủ hai chỉ tiêu trên, các địa phương cần tích cực tiến hành tốt các biện pháp cụ thể sau :

1. Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục tư tưởng cho cán bộ và nhân dân quán triệt đầy đủ mục đích nội dung tính toán các chỉ tiêu nói trên. Trên cơ sở đó khắc phục kịp thời những nhận thức, khuynh hướng, tư tưởng và hành động không đúng trong quá trình tính toán:

2. Cần quan tâm tăng cường và củng cố bộ máy thống kê nhất là thống kê huyện, xã, hợp tác xã nông nghiệp, bảo đảm có đủ cán bộ thống kê chuyên trách, đồng thời tăng cường việc huấn luyện, bồi dưỡng về nghiệp vụ để cán bộ thống kê có khả năng làm tròn nhiệm vụ.

Đi đôi với việc tăng cường, củng cố bộ máy thống kê, cần tăng cường chỉ đạo các mặt công

tác thống kê, nhất là chỉ đạo các cuộc điều tra, như điều tra kết thúc diện tích gieo trồng, điều tra năng suất, sản lượng lúa, màu lương thực, hướng dẫn cho cấp dưới chấp hành đúng nội dung, nguyên tắc và phương pháp điều tra đã quy định.

3. Song song với việc tính toán hai chỉ tiêu trên phải tiến hành xét duyệt, công nhận các đơn vị đạt mục tiêu 5 tấn thóc trở lên 1 hecta và báo cáo về Tổng cục Thống kê theo những điều đã quy định.

Tổng cục Thống kê yêu cầu Ủy ban hành chính các tỉnh, thành phố sau khi nhận được thông tư này, liên hệ kiểm điểm lại tình hình thực hiện của địa phương, kịp thời có biện pháp uốn nắn lại những lệch lạc đã bộc lộ trong năm qua, tổ chức phổ biến cho các ngành liên quan, các huyện cho đến ban quản trị hợp tác xã nông nghiệp, bảo đảm cho việc tính năng suất lúa và màu lương thực của các đơn vị và địa phương trong năm 1968 và các năm tới được tiến hành chặt chẽ theo quy định thống nhất và đạt mức độ chính xác cao như đã nêu trong thông tư số 721-TCTK/NN nói trên.

Rất mong Ủy ban hành chính các tỉnh, thành phố quan tâm giải quyết tốt vấn đề này.

Hà-nội, ngày 12 tháng 2 năm 1969

Tổng cục trưởng

Tổng cục Thống kê

NGUYỄN ĐỨC DƯƠNG